

CÁC GÓC ĐỘ LÔGÍC CỦA VIỆC PHÂN TÍCH CHÍNH TRỊ

NGUYỄN VĂN VINH

DHTH Hà Nội

Chính trị là một lĩnh vực luôn luôn vận động. Điều đó đã được thể hiện rõ nét qua việc luận giải của các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin. Ở đây vấn đề sẽ được khẳng định hơn nữa nếu chính trị được chúng ta khảo sát từ phương diện lôgíc học.

Chúng ta biết rằng, lôgíc học xem xét tư duy với tư cách một hệ thống ánh phản có quá trình hình thành, vận động và phát triển. Đó là phương pháp xem xét tư duy của lôgíc học biện chứng. Tư duy còn được lôgíc học biện chứng nghiên cứu với tư cách là hệ thống ánh phản biện chứng về giới hiện thực, tức là hệ thống tri thức phản ánh các sự vật hiện tượng của giới hiện thực trong quá trình hình thành, biến đổi và phát triển, trong sự chuyển hóa về chất của chúng. Nhưng lôgíc học cũng xem xét tư duy với tư cách là một hệ thống ánh phản đã được định hình ở một phẩm chất xác định (không gian, thời gian, một mối quan hệ xác định) mà không tính tới quá trình sinh thành, chuyển hóa của nó. Đó là cách xem xét tư duy của lôgíc học hình thức. Mặt khác, khi nghiên cứu tư duy, lôgíc học hình thức chỉ xem xét tư duy nào phản ánh về các sự vật hiện tượng trong sự tồn tại ở một phẩm chất xác định mà nó không tính tới sự chuyển hóa về chất của các sự vật hiện tượng trong sự tồn tại ở một phẩm chất xác định mà nó không tính tới sự chuyển hóa về chất của các sự vật hiện tượng đó. Lôgíc học hình thức và lôgíc học biện chứng quan hệ hữu cơ, chặi chặi với nhau. Trong mỗi quan hệ ấy, lôgíc học biện chứng là cái chi phối, là toàn cục, còn lôgíc học hình thức là cái lệ thuộc, là bộ phận. Cơ sở khách quan quy định mối quan hệ đó chính là bản thân đối tượng, hiện thực khách quan. Bởi vì, một mặt, về nguyên tắc, các sự vật và hiện tượng chỉ tồn tại thật sự trong sự chuyển hóa về chất của chúng - đó là biện chứng của sự vật. Mặt khác, sự chuyển hóa ấy phải là sự chuyển hóa của một cái gì xác định về chất, chuyển hóa từ cái gì tới cũng xác định về chất và chuyển hóa tới cái gì cũng xác định về chất. Cái gì xác định về chất - đó là hình thức của sự vật. Không có hình thức thì không có biện chứng. Nhưng hình thức không phải đứng bên cạnh biện chứng mà là một bộ phận cấu thành hữu cơ, là một mắt khâu của biện chứng...

Như vậy, hình thức của sự vật là chính sự vật đó ở một phẩm chất xác định, còn biện chứng của sự vật là chính sự vật ấy tồn tại trong một chỉnh thể, trong sự vận động chuyển hóa nội tại của nó, bao gồm tất cả các mối quan hệ làm nên chính sự vật đó, kết hợp lại từ nhiều mối liên hệ riêng lẻ, đơn nhất trong mỗi quan hệ, tác động hữu cơ để làm lên chỉnh thể sự vật (bức tranh biện chứng của sự vật), tự tồn tại, tự vận động, phát triển trong tính tất yếu vốn có của nó.

Từ những quan điểm cơ bản ấy của lôgic học, chúng ta có thể dùng nó để xem xét chính trị với tư cách là một hiện tượng của đời sống xã hội có giai cấp, bởi lẽ, chính trị cũng như muôn vàn các sự vật hiện tượng khác của hiện thực khách quan, nó cũng có hình thức và biện chứng của nó, tức nó cũng có lôgic của nó.

Trong đời sống xã hội, bất cứ một sự kiện nào, một quá trình nào đã được đặt tên gọi (tức vô ngôn ngữ), đã được nhận thức bằng khái niệm, thì những khái niệm này cần được giải thích theo đúng nguồn gốc phát sinh, những thuộc tính bản chất và xu hướng phát triển của những sự kiện, những quá trình mà chúng đã phản ánh, vì rằng tư duy bằng khái niệm là một đặc trưng cơ bản của tư duy khoa học. Khái niệm chính trị cũng như vậy. Vấn đề chính trị từ đâu mà ra? Bản chất nội dung của nó là gì? Những mối liên hệ của nó với những hiện tượng, những quá trình khác và xu hướng vận động của nó ra sao? Những vấn đề ấy cần được nghiên cứu một cách nghiêm túc, nhằm vạch rõ ngoại diện và xác định rõ nội hàm của khái niệm phản ánh về chính trị với tư cách là một quá trình xã hội.

Theo Lênin, chính trị là quan hệ giữa các giai cấp, giữa các tập đoàn người trong xã hội có giai cấp, là đấu tranh giai cấp, là hoạt động của Nhà nước, của chính đảng, là sự tham gia vào những công việc của Nhà nước, là việc vạch ra hướng đi cho Nhà nước, việc xác định những hình thức, nhiệm vụ, nội dung hoạt động của Nhà nước; Chính trị là kinh tế được biểu hiện tập trung và cô đọng lại.

Lênin không bao giờ quan niệm một cách đơn giản về vấn đề chính trị, vốn là một hiện tượng xã hội tinh vi và phức tạp, xuất phát từ lợi ích của hàng triệu con người trong xã hội có giai cấp. Chú ý đặc trưng đó của chính trị, Lênin cho rằng, chính trị "giống đại số hơn là số học, và càng giống toán học cao cấp hơn là toán học sơ cấp" ⁽²⁾ "Chính trị là vận mệnh thực tế của hàng triệu con người" ⁽³⁾. Như vậy, chính trị là vấn đề mang tính lịch sử. Nó đã được đặt ra từ thời cổ đại cả ở phương Tây, ở cả phương Đông. Chính Arít-xtốt đã định nghĩa: Con người là "động vật xã hội", hơn nữa còn là "động vật chính trị" khi ông nghiên cứu về các quốc gia thành bang cổ đại, về nước Cộng hòa cổ đại, về nền dân chủ chủ nô. Còn Khổng Tử nêu lên thuyết vật trí trị, chính tâm, tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ. Điều đó chứng tỏ con người đã phải giải quyết những vấn đề chính trị, đã hoạt động chính trị từ rất sớm. Song ở mỗi thời kỳ khác nhau của lịch sử nhân loại, chính trị mang những nội dung cũng khác nhau, cái chung, cái phổ quát của chính trị được thể hiện trong mỗi giai đoạn, mỗi dân tộc ở những nét đặc thù khác nhau. Điều minh chứng rõ ràng là trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, chính trị chủ yếu là xây dựng nước nhà về mặt kinh tế. Qua đó chúng ta thấy chính trị cần được hiểu theo quan điểm lịch sử cụ thể, ở mỗi giai đoạn, thời kỳ khác nhau, chính trị có một hình thức biểu hiện đặc thù khác nhau.

Khái niệm chính trị được xét ở những phẩm chất xác định bởi nguyên tắc: tính tương đối và cô lập tương đối của lôgic học hình thức. Ở mỗi một thời kỳ, một giai đoạn của tiến trình chính trị nước ta và trên thế giới đều cho thấy: Khi thì những vấn đề chính trị này nổi lên chi phối những vấn đề chính trị khác v.v... Nếu như trong cùng một hoàn cảnh, hay trong cùng một phẩm chất xác định, người ta có những tư tưởng khác nhau, thậm chí trái ngược nhau để mưu cầu lợi ích của mình mà từ bỏ những nguyên tắc chung, những quy luật chung thì họ đã vi phạm luật cấm mâu thuẫn của lôgic học hình thức. Xét về tư duy, đã mắc lỗi lôgic tức tư duy phi lôgic. Tư duy phi lôgic trong lĩnh vực chính trị dẫn đến những hậu quả khủng khiếp liên quan đến sinh mạng hàng triệu con người.

Mặt khác, khái niệm chính trị được xét trong quá trình vận động, biến đổi và chuyên hóa; bằng nguyên tắc nhận thức biện chứng Mác-xít sẽ diễn tả được sự vận động biện chứng của đối tượng. Ở đây, có sự đồng nhất giữa lôgic chủ quan và lôgic khách quan về nội dung. Nhận thức của chủ thể phải phù hợp với biện chứng của đối tượng nhận thức. Kết quả là những tri thức của khái niệm về đối tượng đó mới có quá trình vận động, biến đổi và phát triển. Vấn đề quan trọng là diễn tả sự vận động của khái niệm sao cho phù hợp với sự vận động của đối tượng mà khái niệm đó phản ánh. Giải quyết thỏa đáng vấn đề quan trọng đó đối với chính trị chính là vạch ra được cái lôgic khách quan của nó, tái tạo trong tư duy cái biện chứng của chính trị tức thấy ra những khía cạnh bản chất, những quan hệ cơ bản cấu thành đời sống chính trị từ nhiều phía, nhiều phương diện của đời sống xã hội. Chính trị là một hiện tượng thuộc về kiến trúc thượng tầng của xã hội. Nó không phải là cái gì tách rời hiện thực xã hội mà ở bên trong hoạt động thực tiễn, biểu hiện lợi ích của các hoạt động đó, là cái gắn liền với vận mệnh của quốc gia, dân tộc, nhân dân.

Chính trị ở bất cứ một giai đoạn nào, ở một quốc gia nào, ở một xã hội có giai cấp nào cũng được hiện thân ở năm vấn đề cơ bản, dĩ nhiên, trong một thời gian nhất định nào đó, ở một quốc gia xác định nào đó, trong một mối quan hệ xác định nào đó có thể biến đổi cơ bản này hoặc vấn đề cơ bản kia v.v... nổi lên như là vấn đề chủ yếu, trung tâm của chính trị. Những vấn đề cơ bản của chính trị đã thu hút nhiều chính trị gia trên thế giới nghiên cứu, đó là năm vấn đề cơ bản sau:

1. Vấn đề thứ nhất: Quyền công dân.
2. Vấn đề thứ hai: Vai trò của Nhà nước.
3. Vấn đề thứ ba: Nguồn gốc quyền lực.
4. Vấn đề thứ tư: Tò chức quyền lực.
5. Vấn đề thứ năm: Phạm vi rộng hẹp của quốc gia và các mối quan hệ đối ngoại.

Chính trị là một hiện tượng thống nhất trong tính chỉnh thể của nó. Đó là sự thống nhất trong biến đổi và chuyên hóa, là sự thống nhất trong tính đa dạng, phong phú. Tiến trình của chính trị thay đổi không ngừng vì nó được nặn khuôn từ những vấn đề luôn luôn biến đổi. Mỗi vấn đề đều có tính chất "mở": Đó là yếu tố bản lề tạo năng động cho chính trị. Những biến đổi đó được biểu lộ, giống như người lái thuyền xoay con thuyền theo chiều gió. Lịch sử chính trị cho chúng ta thấy một lĩnh vực hoạt động sáng tạo rộng lớn, có đủ chỗ để con người vận dụng tài năng và sáng kiến của mình. Tuy nhiên trong tiến trình biến chuyển của chính trị, còn một phương diện khác có những khía cạnh không kém phần phức tạp. Nếu cho chính trị là một hợp chất có thể phân tích thành năm nguyên tố căn bản là đúng, thì dĩ nhiên, khi một nguyên tố thay đổi lớn, những nguyên tố còn lại chắc hẳn phải chịu ảnh hưởng. Khi con người giải quyết một trong những vấn đề nêu bản theo một đường lối khác thường, thì quyết định đó tạo ra những hậu quả gì trong những vấn đề còn lại? Đó là một câu hỏi lớn có thể xảy ra? Điều căn bản để hiểu biết về tiến trình chính trị là nên nhớ rằng nội dung của chính trị gồm năm vấn đề cơ bản về tất cả các vấn đề đó con người đều có thể lựa chọn các thể chế khác nhau và do đó bản chất của quốc gia thay đổi tùy theo các quyết định có liên quan. Khi khảo sát từng vấn đề, ta thấy ít nhất có hai giải pháp cho mỗi vấn đề (hai đối cực), cho nên có rất nhiều sự hoán vị và phối hợp các mô thức chính trị, không một đoàn thể, một người nào có thể thiết lập một chính phủ mà không gặp phải năm vấn đề cơ bản nêu trên và có thể tránh khỏi việc phải quyết định về mỗi kiểu quốc gia mà họ lựa chọn. Mỗi loại quốc gia

là một loại lời giải cụ thể cho những bài toán căn bản có liên quan tới năm vấn đề đó. Lịch sử các hệ thống chính trị đã xác nhận điều đó. Chỗ nào có tiến trình chính trị là có năm vấn đề cơ bản nêu trên.

Tuy vậy, những sự thay đổi, chuyển hóa của các hình thức của chính trị còn do một nguyên nhân khác. Như trên đã nói, mỗi vấn đề đều mang đặc tính duy nhất và có thể phân tích riêng biệt. Về lý luận thì đúng như vậy. Nhưng trong thực tế, những vấn đề này không phải hoàn toàn cô lập và riêng biệt, chúng tác động qua lại và liên hệ chặt chẽ với nhau. Do đó không ai có thể nói rằng vấn đề này ngưng ở chỗ nào, vấn đề kia bắt đầu từ đâu. Có chính trị là có năm vấn đề hỗ tương tác động và liên hệ chặt chẽ với nhau. Lịch sử chính trị cũng chính là năm vấn đề đó. Một sự thay đổi ở bất cứ đâu bao giờ cũng gây ra những sự thay đổi tiếp theo ở những nơi khác. Lịch sử việc tìm kiếm những giải pháp khả dĩ cho các vấn đề cơ bản đó dưới các hình thức phối hợp khác nhau trong bối cảnh xã hội "có vấn đề" tạo thành lịch sử tư duy chính trị.

Nằm sâu trong bản chất của biết bao những sự kiện, hiện tượng chính trị phức tạp tưởng chừng như chúng ta không thể bao quát nổi: Các hiện tượng "tự phát", "ngẫu nhiên" theo các chính trị gia tư sản khái quát từ các cuộc chiến tranh, từ các cuộc xung đột sắc tộc, từ các nạn đói, từ các cuộc khủng hoảng kinh tế - chính trị v. v... Chúng ta thấy có một đặc trưng chung quy định tính chất "chính trị" của chúng. Đó là quan hệ giữa các giai cấp, các dân tộc, các nhóm xã hội có những lợi ích khác nhau; Trong đó trước hết và cơ bản nhất là lợi ích kinh tế. Như vậy, khi trừu tượng mọi nội dung và hình thức biểu hiện cụ thể, có thể hiểu chính trị là quan hệ về lợi ích giữa các giai cấp, các nhóm xã hội, các quốc gia, dân tộc, trước hết là lợi ích kinh tế. Lênin đã cho rằng chính trị là biểu hiện tập trung và cô đọng của kinh tế. Nguồn gốc và bản chất của chính trị thể hiện rõ nhất ở trong quan hệ giữa chính trị và kinh tế. Sự tồn tại, vận động và phát triển của chính trị dựa trên cơ sở những đòi hỏi khách quan của sự phát triển kinh tế, của thực trạng kinh tế, của sự liên hệ những lợi ích kinh tế căn bản của giai cấp, tầng lớp khác nhau trong nền kinh tế. Chính trị mang trong lòng nó tính quy định kinh tế khách quan. Nghĩa là phản ánh trong nó, trong năm vấn đề cơ bản ở mỗi cấu trúc của hệ thống chính trị, ở mỗi phương thức hoạt động của các thành tố của nó, trong các quyết sách chính trị v.v...

Những yêu cầu, điều kiện của những quy luật kinh tế khách quan kể cả trong trường hợp những điều đó, trước mắt, có thể mâu thuẫn trái ngược với mong muốn, mục đích chủ quan của giai cấp, của nhóm xã hội.

Bản chất của chính trị là quan hệ về mặt lợi ích giữa các giai cấp, giữa các tập đoàn xã hội trong xã hội có giai cấp. Thực chất, năm vấn đề cơ bản của chính trị thể hiện tập trung rõ nét nhất ở ba hình thức của quyền lực Nhà nước đã có trong lịch sử chính trị. Chúng vận động theo lôgic sau:

* - Chế độ quân chủ : Một quân vương vì dân vì nước chuyển thành chuyên chế chỉ vì mình và gia tộc mình.

* - Chế độ quý tộc: Một tập thể ưu tú cầm quyền, chuyển thành quá đầu chính trị mưu cầu lợi ích và quyền lực riêng.

* - Chế độ cộng hòa qua bầu cử chuyển thành độc tài, tập đoàn lớn chi phối.

Từ cách đặt vấn đề và sự phân tích lôgic trên đây, nhìn khái quát lại, chúng ta thấy:

1. Do năm vấn đề cơ bản cấu thành nội dung của chính trị luôn luôn hỗ tương chặt

chê với nhau trong quá trình sinh thành và vận động, nên khi nghiên cứu chính trị thì việc cần thiết đặt ra là phải vận dụng phương pháp logic và lịch sử có hiệu quả. Không có sự tái sinh về mặt lịch sử các hiện tượng chính trị, nhưng bằng phương pháp logic và lịch sử có thể tái hiện (hay diễn tả) biện chứng của chính trị với tư cách là một hiện tượng thuộc về đời sống xã hội được cấu thành từ năm vấn đề cơ bản nêu trên. Có thể vẽ được bức tranh sinh hoạt chính trị của nhân loại như một tấm lưới không gián đoạn, được dệt liên tục từ quá khứ tới hiện tại, và quảng bá mô thức của nó từ quốc gia này tới quốc gia khác. Đó chính là cách xem xét chính trị từ góc độ logic học biện chứng.

2. Mặt khác, do những vấn đề căn bản của chính trị có tính chất độc lập tương đối với nhau và mỗi vấn đề đều có những biểu hiện đặc thù ở mỗi thời kỳ lịch sử của mỗi quốc gia, dân tộc nên chúng ta phải áp dụng cả phương pháp so sánh, phân tích, quy nạp của logic học hình thức, tức là chính trị cũng phải được xem xét từ góc nhìn của logic học hình thức.

Chỉ khi nào quán triệt được quan điểm biện chứng duy vật của triết học Mác về tính quyết định của kinh tế đối với chính trị, của cơ sở hạ tầng đối với kiến trúc thượng tầng và xem xét chính trị từ các góc nhìn khoa học của logic học hình thức và logic học biện chứng, thì cái bản chất đích thực của chính trị, cái quy luật vận động của hiện tượng xã hội phức tạp này mới có thể được hiện ra rõ hơn dưới con mắt của nhà lý luận.

CHÚ THÍCH

(2) V. I. Lênin - Toàn tập, T. 41, NXB Tiến bộ, M. 1977, tr 10

(3) Sđd, tr 40

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. V. I. Lênin - Toàn tập - Tập 41 NXB Tiến bộ M. 1977.
2. V. I. Lênin - Toàn tập - Tập 29. NXB Tiến bộ M. 1977.
3. V. I. Lênin - Toàn tập - Tập 18. NXB Tiến bộ M. 1977.
4. The Great Issues of Politics by Leslie Lipson Copyright (c) 1965, by Prentice - Hall - Inc.
5. Tạp chí Cộng sản (số ra tháng 2, 4, 9 năm 1993). Cơ quan Trung ương của Đảng Cộng sản Việt Nam.
6. Logic học sơ cấp - Bùi Thanh Quất - Đại học Tổng hợp - 1978.

THE LOGICAL ANGLES OF POLITICAL ANALYSIS

Nguyen Van Vinh

Faculty of Philosophy - Hanoi University

Politics is a changeable field. It had been clearly indicated by the demonstrations of Marxism - Leninism's classics. It will be further affirmed if politics is analysed from the logical angle.

The real nature of politics and the laws of movement of social phenomena can appear more evident unless:

First, Marxism's dialectics materialistic conceptions is significantly improved.

Second, politics is observed from the scientific angles of formal logic and dialectical logic.